

Số -KH/ĐU

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

thực hiện Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn xã Ia Chim

Thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 79-NQ/TW); Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 47-KH/TU), Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 47-KH/TU của Tỉnh ủy nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong đó, xác định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, bảo đảm ổn định vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế, định hướng chiến lược phát triển, giữ vững quốc phòng, an ninh; góp phần phát huy giá trị văn hóa và tiến bộ công bằng, an sinh xã hội; đồng thời là nguồn lực quan trọng để chi phối, can thiệp kịp thời đáp ứng các yêu cầu đột xuất, cấp bách phát sinh.

- Phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, dẫn dắt của kinh tế nhà nước; nâng cao hiệu quả quản trị, quản lý và sử dụng các nguồn lực nhà nước trên địa bàn xã; góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng xã Ia Chim phát triển nhanh, bền vững và xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao vào năm 2030.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW và Kế hoạch số 47-KH/TU phải bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, tập trung, thống nhất, chặt chẽ của Đảng. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ phải khả thi, lộ trình thực hiện rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể, gắn với thời gian thực hiện. Cụ thể hoá mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp gắn với kết quả, sản phẩm, có cơ chế, công cụ đo lường, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

- Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 79/NQ-TW và Kế hoạch số 47-KH/TU và các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh để đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của xã, làm căn cứ để các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế nhà nước, nhất là trong định hướng sử dụng nguồn lực và tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát; tăng cường công khai, minh bạch, tự chủ, tự chịu trách nhiệm và đề cao trách nhiệm giải trình; chú trọng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, hoạt động và nâng cao hiệu quả của kinh tế nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước trong những ngành, lĩnh vực then chốt, thiết yếu, hỗ trợ các thành phần kinh tế khác cùng phát triển; góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống người dân; hiện thực hóa mục tiêu xây dựng xã Ia Chim phát triển nhanh, bền vững và xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2030.

2. Một số mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

** Về đất đai, tài nguyên:* Quản lý chặt chẽ quỹ đất trên địa bàn xã theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm việc sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Hoàn thành việc rà soát, cập nhật, quản lý hồ sơ địa chính, từng bước số hóa dữ liệu đất đai theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quản lý và sử dụng đất; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp lấn chiếm đất đai, sử dụng đất sai mục đích. Quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững; bảo đảm quốc phòng, an ninh kinh tế, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

** Về tài sản và kết cấu hạ tầng:* Hoàn thành việc rà soát, thống kê, quản lý đầy đủ các tài sản công thuộc phạm vi quản lý của xã; bảo đảm quản lý và sử dụng đúng quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội do Nhà nước đầu tư trên địa bàn như giao thông nông thôn, công trình thủy lợi, cơ sở giáo dục, y tế, văn hóa... Tăng cường công tác quản lý, bảo trì, bảo dưỡng các công trình hạ tầng nhằm kéo dài tuổi thọ công trình, tránh thất thoát, lãng phí nguồn lực nhà nước. Từng bước đầu tư, nâng cấp đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

** Về ngân sách nhà nước:* Thực hiện quản lý, điều hành ngân sách nhà nước đúng quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính công. Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng và các chương trình mục tiêu trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước.

** Về doanh nghiệp nhà nước:* Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc quản lý hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước hoạt động trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nhà nước triển khai các dự án đầu tư, sản xuất, kinh doanh hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phát huy vai trò của doanh nghiệp nhà nước trong việc dẫn dắt, liên kết với các thành phần kinh tế khác, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

** Về đơn vị sự nghiệp công lập:* Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã, nhất là trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa và dịch vụ công thiết yếu. Đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công và các nguồn lực được giao; thực hiện tự chủ theo quy định của pháp luật.

2.2 Tầm nhìn đến năm 2045

- Hoàn thiện cơ chế quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhà nước trên địa bàn xã; bảo đảm kinh tế nhà nước giữ vai trò quan trọng trong định hướng và hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn được đầu tư đồng bộ, khai thác hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

- Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, tài sản công và ngân sách nhà nước được thực hiện chặt chẽ, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Nền hành chính địa phương hoạt động chuyên nghiệp, hiện đại, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành.

- Kinh tế địa phương phát triển ổn định, bền vững; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng cao; góp phần xây dựng địa phương phát triển toàn diện, văn minh, hiện đại.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân các quan điểm, chủ trương của Đảng về kinh tế nhà nước. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển,

quản trị hiện đại, hành động quyết liệt.

- Triển khai, thực hiện các giải pháp nhằm tạo lập môi trường thuận lợi, công bằng, minh bạch cho các khu vực kinh tế trên địa bàn xã trong khai thác và sử dụng nguồn lực. **Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hoá thủ tục, giảm thiểu can thiệp hành chính trực tiếp, giảm thời gian, chi phí tuân thủ, bảo đảm công khai, minh bạch.**

- Xây dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý, trong các cơ quan nhà nước thuộc cấp xã quản lý; triển khai các cơ chế, chính sách hiệu quả nhằm thu hút và trọng dụng nhân tài gắn với tiêu chuẩn năng lực, đạo đức nghề nghiệp, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện tốt các quy định về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong trường hợp không tham nhũng, vụ lợi.

- Tăng cường công tác phối hợp trong kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, tránh chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết. Xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi lạm dụng kiểm tra để gây khó khăn cho các tổ chức, đơn vị; các vụ việc gây thất thoát, lãng phí, tiêu cực, bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa từ sớm, từ xa. Có các giải pháp cụ thể đẩy nhanh việc xử lý các dự án, công trình tồn đọng kéo dài nhằm khơi thông và phát huy tối đa hiệu quả các nguồn lực.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Đối với đất đai và tài nguyên

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hoàn thiện việc đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch hệ thống dữ liệu đất đai trên địa bàn xã; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất và được quản lý trên nền tảng số, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và nhu cầu khai thác của tổ chức, cá nhân.

- Rà soát, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí, sắp xếp quỹ đất hợp lý, ưu tiên phục vụ phát triển hạ tầng giao thông, sản xuất và các công trình dân sinh thiết yếu, bảo đảm sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng đất; kiên quyết xử lý, thu hồi các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, bỏ hoang, chậm đưa đất vào sử dụng, vi phạm pháp luật về đất đai; đồng thời xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định.

- Triển khai các giải pháp quản lý, sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, hiệu quả, công bằng giữa các đối tượng sử dụng trên địa bàn; phối hợp với các ngành để bảo đảm an ninh nguồn nước phục vụ sản xuất và đời sống.

- **Phối hợp cơ quan chức năng thống kê các nguồn tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn xã để quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả.** Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn xã, đặc biệt là các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn (nếu

có) tiếp cận, ứng dụng công nghệ khai thác, chế biến tiên tiến theo định hướng của tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh mạng, phòng chống các hành vi lợi dụng công nghệ số, giao dịch điện tử để xâm phạm lợi ích của Nhân dân. Thực hiện hiệu quả các chính sách của Trung ương, từng bước đưa tài nguyên số và dữ liệu địa phương trở thành nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

** Chỉ đạo thực hiện:* Ban Thường vụ Đảng ủy.

** Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng

- Tổ chức rà soát, thống kê, lập danh mục đầy đủ toàn bộ tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước quản lý trên địa bàn xã; thực hiện cập nhật, theo dõi, quản lý chặt chẽ trên hệ thống dữ liệu, bảo đảm công khai, minh bạch, tránh thất thoát, lãng phí.

- Triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, gắn với chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và thích ứng biến đổi khí hậu, nâng cao khả năng chống chịu trước các hình thái thời tiết cực đoan. Bảo đảm quy hoạch đồng bộ, liên kết, đa ngành, đa mục tiêu nhằm khai thác hiệu quả và tận dụng tối đa chức năng của các loại hình kết cấu hạ tầng.

- Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh nhằm khuyến khích mở rộng việc áp dụng các hình thức đầu tư theo phương thức công - tư như "đầu tư công - quản trị tư", "đầu tư tư - sử dụng công" và các hình thức hợp tác công tư khác để xây dựng và quản lý, vận hành hiệu quả nhất các công trình kết cấu hạ tầng.

- Triển khai, áp dụng các quy định về quản lý, khai thác, sử dụng đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch, công nghiệp, kinh tế... do Nhà nước đầu tư để huy động nguồn lực ngoài ngân sách cùng tham gia trên cơ sở bảo đảm tính hiệu quả, công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí.

** Chỉ đạo thực hiện:* Ban Thường vụ Đảng ủy.

** Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.3. Đối với ngân sách nhà nước, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Ngân sách nhà nước

- Tổ chức quản lý, điều hành thu – chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, đúng quy định, gắn với cơ cấu lại kinh tế và mô hình của tỉnh, của xã; bảo đảm công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Phân định rõ vai trò,

trách nhiệm và mối quan hệ giữa chính quyền địa phương, thị trường và xã hội trong huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực ngân sách.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các chính sách thuế do Trung ương ban hành nhằm bảo đảm bao quát các nguồn thu và tăng tính bền vững cho ngân sách nhà nước. Áp dụng công nghệ số vào quy trình quản lý thuế để giảm tối đa chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn. Giảm thiểu việc lồng ghép nhiều chính sách xã hội vào trong chính sách thu.

- Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền đối với cơ chế phân cấp nguồn thu giữa ngân sách cấp tỉnh và cấp xã, đảm bảo ngân sách tỉnh giữ vai trò chủ đạo, tăng tính tự chủ cho ngân sách xã.

- Phân bổ vốn đầu tư công tập trung, tránh dàn trải, manh mún. Quyết định đầu tư theo quy hoạch và khả năng cân đối nguồn lực phục vụ tốt nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng theo tinh thần “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.

* *Chỉ đạo thực hiện:* Ban Thường vụ Đảng ủy.

* *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

- Tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính ngoài ngân sách (nếu có) trên địa bàn; kịp thời đề xuất sắp xếp, điều chỉnh, bảo đảm hoạt động đúng mục tiêu, hiệu quả.

- Không xem xét thành lập mới các quỹ tài chính ngoài ngân sách khi chưa thật sự cần thiết; việc thành lập (nếu có) phải được đánh giá kỹ lưỡng về sự cần thiết, hiệu quả và khả năng cân đối nguồn lực.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các quỹ; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với hiệu quả hoạt động; bảo đảm sử dụng vốn đúng mục đích, an toàn, hiệu quả.

* *Chỉ đạo thực hiện:* Ban Thường vụ Đảng ủy.

* *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.4. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập

- Tiếp tục rà soát, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Bảo đảm đầy đủ nguồn lực cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu; không để việc thiếu nguồn lực (con người, tài chính, ...) dẫn tới giảm chất lượng phục vụ người dân. Chuyển các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hoá cao sang thực hiện theo cơ chế thị trường phù hợp.

- Thực hiện cơ chế tài chính mới của Trung ương đối với đơn vị sự nghiệp

công lập, tiếp tục triển khai chuyên mạnh từ cấp kinh phí trực tiếp cho đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng chính sách theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, gắn với cơ chế kiểm soát. Thực hiện quy trình, thủ tục đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và áp dụng giá, phí dịch vụ công đúng theo quy định hiện hành.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tối thiểu chi thường xuyên được tự chủ về tổ chức bộ máy, tiền lương, thu nhập, tuyển dụng nhân sự theo kết quả hoạt động như doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Triển khai đánh giá độc lập và công khai kết quả chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn, tiêu chí do Bộ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực ban hành. Triển khai các tiêu chí xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập để làm căn cứ giao quyền tự chủ và phân bổ nguồn lực theo quy định của Trung ương.

* *Chỉ đạo thực hiện:* Ban Thường vụ Đảng ủy.

* *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* **Đảng ủy** Ủy ban nhân dân xã.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức nghiên cứu, quán triệt nội dung Nghị quyết số 79-NQ/TW, Kế hoạch 47-KH/TU và Kế hoạch này; cụ thể hóa các nội dung phù hợp với đơn vị; thường xuyên lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã dụng Kế hoạch với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình phù hợp và phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Ban Xây dựng đảng ủy xã hướng dẫn công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết 79-NQ/TW, Kế hoạch 47-KH/TU và Kế hoạch này để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết 79-NQ/TW, Kế hoạch 47-KH/TU và **Kế hoạch** này.

5. Các Chi bộ thôn quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn.

6. Văn phòng Đảng ủy phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã theo chức năng, nhiệm vụ giúp Ban Thường vụ Đảng ủy

theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; báo cáo định kỳ, đột xuất cho Ban Thường vụ Đảng ủy, Tỉnh ủy kết quả thực hiện và đề xuất các vấn đề cần lãnh đạo, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Đảng ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Thường trực HĐND xã,
- Ủy ban nhân dân xã,
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã,
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy xã.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Thành Long